

Số: 89/2021/QĐST-DS

Thành phố H, ngày 07 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 3, Điều 6, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 57/2021/TLST-DS ngày 05 tháng 3 năm 2021;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn T (Sacombank); địa chỉ: Số 266-268 đường N, phường 8, quận 3, thành phố H;

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D chức vụ: Tổng giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lý Minh C, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Sài Gòn T (Sacombank) – Chi nhánh Thừa Thiên H (Theo Quyết định ủy quyền số 3977/2020/QĐ-PL ngày 28/12/2020 của Tổng Giám đốc).

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Võ Phước Đại D, chức vụ: Chuyên viên quản lý nợ Ngân hàng TMCP Sài Gòn T – Chi nhánh Thừa Thiên H (Theo giấy ủy quyền số 30/2021/GUQ-CNTTH ngày 04/01/2021 của Giám đốc);

* Bị đơn: Bà Đinh Thị Huyền L, sinh năm 1987 và ông Hoàng Phước Ngọc D, sinh năm 1986; cùng địa chỉ: Số 8A/40 đường L, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Bà Đinh Thị Huyền L và ông Hoàng Phước Ngọc D công nhận còn nợ của Ngân hàng TMCP Sài Gòn T số tiền tính đến ngày 29/4/2021 là **61.238.806 đồng** (Sáu mươi một triệu hai trăm ba mươi tám nghìn tám trăm lẻ sáu đồng). Trong đó: nợ gốc là 58.333.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 2.396.213 đồng, nợ lãi quá hạn là 459.085 đồng và lãi chậm trả là 50.509 đồng.

2.2. Về phương thức thanh toán:

Đến ngày 30/5/2021 bà Đinh Thị Huyền L và ông Hoàng Phước Ngọc D phải trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn T số tiền nợ tính đến ngày 29/4/2021 là **61.238.806 đồng** (Sáu mươi một triệu hai trăm ba mươi tám nghìn tám trăm lẻ sáu đồng). Trong đó: nợ gốc là 58.333.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 2.396.213 đồng, nợ lãi quá hạn là 459.085 đồng và lãi chậm trả là 50.509 đồng.

Bà Đinh Thị Huyền L và ông Hoàng Phước Ngọc D phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 30/4/2021 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng số LD1923600086 ngày 24/8/2019 mà các bên đã ký kết.

3. Về án phí tranh chấp: Do các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án trong phiên hòa giải, trước khi mở phiên tòa nên phải chịu án phí tranh chấp theo quy định là $(61.238.806 \text{ đồng} \times 5\%) / 2 = 1.530.970 \text{ đồng}$ (làm tròn số là 1.531.000 đồng).

- Bà Đinh Thị Huyền L và ông Hoàng Phước Ngọc D thỏa thuận tự nguyện chịu toàn bộ án phí tranh chấp là **1.531.000 đồng** (Một triệu năm trăm ba mươi một nghìn đồng).

- Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn T (Sacombank) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.475.000 đồng (Một triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0002293 ngày 05/02/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT H;
- VKSND thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu dân.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Huỳnh Trọng Cần